TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 01-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Thanh Vàng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H (C), sinh năm: 1980 tại tỉnh B; Nơi cư trú: Số 115B, ấp A, xã AK, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mai D, sinh năm: 1953; Vợ: Đặng Kim Th, sinh năm: 1982 (đã ly hôn); Có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: Tại bản án số 08/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B đã xử phạt bị cáo 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng); Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2018, tạm giam từ ngày 27/01/2018 đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại:* Phan Thị Th, sinh năm: 1966;
Nơi cư trú: Số 4B, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh B. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Bảo L, sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: ấp M, xã L, huyện G, tỉnh B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, Nguyễn Văn H đi bộ một mình trên đường Phan Đình Phùng theo hướng từ đường Nguyễn Huệ về đường Đại lộ Đồng Khởi thuộc phường P, thành phố B. Khi đi ngang tiệm bán vải ở số

289C, khu phố S, phường P, thành phố B, H phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536 của chị Phan Thị Th đang dựng dưới lề đường trước tiệm bán vải, chìa khóa xe còn gắn sẵn trong ổ khóa; trên xe có móc 01 bóp da màu nâu, bên trong có số tiền 1.255.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 bóp da màu hồng và 01 túi vải màu đỏ có chữ Vascara nhưng không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, H lén lút đến lấy xe mô tô biển số 71F7-5536 của chị Th chạy đi. Nhưng khi H vừa chạy xe mô tô đi được một đoạn thì bị chị Th phát hiện, truy hô và cùng mọi người đuổi theo đến đầu đường Ca Văn Thỉnh thuộc phường P, thành phố B thì bắt giữ được H giao cho lực lượng Công an phường P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, số máy: C100ME-8217955, số khung: C100M-8217955.
- 01 bóp da màu hồng.
- Tiền Việt Nam: 1.255.000 đồng.
- 01 bóp da màu nâu.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.
- 01 túi vải màu đỏ có chữ Vascara.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 129/KL-HĐĐG ngày 08/02/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, số máy: C100ME-8217955, số khung: C100M-8217955, trị giá vào ngày 24/01/2018 là 13.500.000 đồng.
- 01 bóp da màu hồng, trị giá vào ngày 24/01/2018 là 7.000 đồng.
- 01 bóp da màu nâu, trị giá vào ngày 24/01/2018 là 12.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, trị giá vào ngày 24/01/2018 là 1.480.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, trị giá vào ngày 24/01/2018 là 282.000 đồng.
- 01 túi vải màu đỏ có chữ Vascara, trị giá vào ngày 24/01/2018: Không còn giá trị sử dụng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 28/QĐ-VKSTPBT ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 9 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã

giao trả cho bị hại Phan Thị Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Bị cáo Nguyễn Văn H có lời khai tại phiên tòa là vào khoảng 10 giờ 30 ngày 24/01/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Phan Thị Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng tại tiệm bán vải ở số 289C, khu phố S, phường P, thành phố B, tỉnh B. Khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô của chị Th chạy được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phan Thị Th trình bày: Hành vi bị cáo thực hiện chiếm đoạt tài sản của chị, bị cáo khai tại phiên tòa là đúng. Chị đã nhận lại đầy đủ tài sản bị bị cáo H lấy trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về hình phạt chị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa là vào khoảng 10 giờ 30 ngày 24/01/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Phan Thị Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng tại tiệm bán vải ở số 289C, khu phố S, phường P, thành phố B, tỉnh B. Khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô của chị Th chạy được một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra là phù hợp nhau. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại Th theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre xác định là 16.536.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với giá trị, không khiếu nại gì, Hội đồng xét xử căn cứ giá trị Hội đồng định giá xác định để xét xử đối với bị cáo. Bị cáo H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi bị cáo

thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả đã xảy ra. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, trong đó lần phạm tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Phan Thị Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phan Thị Th đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồngvà hiện không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo H "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (C) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Phan Thị Th: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Ghi nhận bị hại Phan Thị Th đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 71F7-5536, 01 bóp da màu hồng, 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 túi vải màu đỏ và số tiền 1.255.000 đồng và hiện không yêu cầu gì khác.

4. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND A, huyện C (1b);
- Bị cáo và bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình